TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **169**/2019/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 726/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị **Nguyễn Thị Thanh P**, sinh năm 1997;

- Anh **Nguyễn Anh Q**, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Số 7/3, đường L, phường S, thành phố M, tỉnh T.

Xét thấy: Người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Thanh P và anh Nguyễn Thanh Q rút đơn yêu cầu.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 218, khoản 2 Điều 273, khoản 2 Điều 280, Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 726/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Những người yêu cầu có quyền yêu cầu lại.

- Về án phí: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà anh Nguyễn Anh Q và chị Nguyễn Thị Thanh P đã nộp theo biên lai thu số 0000523, 0000524 ngày 09/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận: - Đương sự; - Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **(đã ký)** **Nguyễn Thị Huyền Ni**